

Bản án số: 38/2017/HSST
Ngày 10/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QN, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Quản Hữu Chiến

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Điều Chính Vĩnh

2. Ông Lữ Văn Hùng

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Lò Thị Thu Hà, cán bộ Toà án nhân dân huyện QN, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QN, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà:* Ông Thảo Lịch Sử, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện QN, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2017/HSST ngày 12/6/2017 đối với bị cáo:

Cầm Văn M; Sinh năm 1985, tại xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản CS, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La; Đảng, đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12; con ông: Cầm Văn L và bà Quàng Thị Nh (đã chết); vợ là Bạc Thị H, có 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 16/9/2014 bị Toà án nhân huyện QN, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2017 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Cầm Văn M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện QN truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 21/3/2017, tại khu đất tiếp giáp đầu hồi nhà phía đông của Cầm Văn M tại bản CS, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La; bị tổ công tác Công an huyện QN kiểm tra hành chính Cầm Văn M tự giác lấy 04 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ ô ly, bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng để trong túi quần phía sau bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác và

khai nhận là hêrôin của M để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

14giờ 40 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, nơi ở, đồ vật tài sản của Cẩm Văn M. Kết quả khám xét: Không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 22/3/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN đã tiến hành mở niêm phong cân tịnh chất bột màu trắng thu giữ của M có trọng lượng là 0,273 gam, lấy 0,273 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu C1, C2, C3, C4.

Tại Kết luận giám định số 369/KLMT ngày 29/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: “*Mẫu vật gửi giám định ký hiệu C1, C2, C3, C4 là chất ma túy; Loại chất Heroine*”

Tại Cơ quan Điều tra, Cẩm Văn M khai nhận: Vào khoảng 10h ngày 20/3/2017, M đi xe khách từ huyện QN ra huyện TC để tìm mua Hêrôin về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ đến khu vực xã T huyện TC, M xuống xe gặp và mua của một người đàn ông (*không quen, không biết tên, địa chỉ*) 01 gói Hêrôin với giá 400.000 cất dấu vào túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi đón xe khách đi về QN, M vào ngôi nhà bỏ hoang gần nhà của M ở bản CS, xã MG, lấy một phần ma túy ra sử dụng bằng cách hít, phần ma túy còn lại chia tách thành năm phần, dùng mảnh giấy màu trắng gói thành năm gói cất dấu vào túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi đi về nhà.

Đến khoảng 8 giờ ngày 21/3/2017, tại nhà của mình M bán cho một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy được 200.000 đồng, tiền bán ma túy M đã chi tiêu hết. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày bị Công an kiểm tra, M giao nộp bốn gói ma túy còn lại cho Công an.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh về người đàn ông bán ma túy và người đàn ông mua ma túy với Cẩm Văn M (*theo lời khai của bị cáo*) không quen, không biết tên, địa chỉ, không xác định được danh tính; do vậy, không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện QN truy tố Cẩm Văn M về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cẩm Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù; Không áp dụng phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy mảnh giấy không có giá trị sử dụng; Truy thu của M 200.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Chăm Văn M khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận của bị cáo về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ; Kết luận giám định “*Tổng trọng lượng chất bột thu giữ được của Chăm Văn M là 0,273 gam là chất ma túy; Loại chất Heroine*”.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 21/3/2017 Chăm Văn M đã thực hiện hành vi mua, cất giữ 0,273 gam chất ma túy; Loại chất Hêrôin với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời; Bị cáo khai nhận đã bán 01 gói ma túy cho người đàn ông không quen biết được 200.000đ. Bị cáo Chăm Văn M phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì háo lợi, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã bị kết án 24 tháng tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm - là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hội đồng xét xử nhận thấy, cần có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo; xem xét đến nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo - Để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy ở địa phương.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

Về khoản tiền 200.000đ bị cáo khai nhận do bán ma túy mà có, đã tiêu hết. Xét thấy, cần truy thu sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại điểm b, khoản 1 điều 41 BLHS và điểm c khoản 2 điều 76 BLTTHS.

Về vật chứng vụ án: Hêrôin thu giữ của Chăm Văn M có trọng lượng là 0,273gam, lấy 0,273 gam làm mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

- Những mảnh giấy, phong bì đã bóc mở niêm phong - không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 76 BLTTHS.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Chăm Văn M phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Chăm Văn M 30 (*Ba mươi*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2017

- Áp dụng điểm b khoản 1 điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Truy thu đối với Chăm Văn M 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì còn nguyên niêm phong bên ngoài có ghi bên trong đựng: 01 phong bì đã bóc mở niêm phong và 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ ô ly.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số 35/2017 ngày 16/6/2017 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện QN).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - buộc bị cáo Chăm Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 10/8/2017./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an (02);
- Trại giam ;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quản Hữu Chiến

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hội thẩm nhân dân

Đieu Chính Vĩnh

Quản Hữu Chiến

Lữ Văn Hùng

